

Bản án số: 66/2024/HS-ST  
Ngày: 06-6-2024.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Văn Quyết.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Bà Đàm Vân
- Ông Nguyễn Trung Chính

**- Thư ký phiên tòa tại điểm cầu trung tâm:** Ông Nguyễn Hiếu – Thư ký  
Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Thư ký phiên tòa tại điểm cầu thành phần:** Bà Trà Thị Thuý Diễm –  
Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa tại điểm  
cầu trung tâm:**

Bà Nguyễn Thị Diễm Hằng - Kiểm sát viên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa tại điểm  
cầu thành phần:**

Ông Nguyễn Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

**- Đại diện Công an nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa tại điểm cầu  
thành phần:**

- Ông Đào Tuấn Tú – Cán bộ thuộc cơ quan Quản lý tạm giữ, tạm giam –  
Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Lê Phước Trữ – Cán bộ thuộc cơ quan Quản lý tạm giữ, tạm giam –  
Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Nguyễn Văn Ngọc – Chiến sĩ thuộc cơ quan Quản lý tạm giữ, tạm  
giam – Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Nguyễn Chí Bảo – Chiến sĩ thuộc cơ quan Quản lý tạm giữ, tạm giam – Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 06 tháng 6 năm 2024, Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến trong đó điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, địa chỉ số 27 đường Thành Thái, Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh. Điểm cầu thành phần: Phòng xét xử trực tuyến – Nhà tạm giữ Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh địa chỉ số 47 đường Thành Thái, Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh vụ án hình sự thụ lý số: 58/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2024/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T; sinh ngày: 24/02/1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: đường Tô Hiến T, Phường F, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: đường Lê Văn Q, phường Bình Trị Đ, quận Bình T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Nhân viên kinh doanh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Q (chết) và bà: Lê Thị Kim A; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/11/2023 tại Nhà tạm giữ Công an Quận 10.

(Bị cáo có mặt).

- **Bị hại:** Chị Nguyễn Kiều M, sinh năm 2003 (vắng mặt)

Địa chỉ: đường Nguyễn Hữu C, Phường D, quận Bình T, Thành phố Hồ Chí Minh.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tháng 3/2023, thông qua ứng dụng mạng xã hội hẹn hò Tinder, bị cáo Nguyễn Minh T làm quen với chị Nguyễn Kiều M. Trong thời gian yêu nhau, cả hai nhiều lần quan hệ tình dục, có lần bị cáo T đã dùng điện thoại di động của mình chụp hình và quay video lúc chị M khóa thân để làm kỷ niệm nhưng chị M không biết. Tháng 6/2023, cả hai người chia tay và không còn liên lạc với nhau. Đến ngày 07/11/2023, do không có tiền tiêu xài, bị cáo T nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của chị M. Bị cáo T đã gửi hình ảnh, video khóa thân của chị M mà bị cáo đã quay lên trước đây và nhắn tin vào tài khoản zalo của chị M, đe dọa buộc chị M chuyển cho bị cáo T số tiền 10.000.000 đồng, nếu không thực hiện bị cáo sẽ đăng tải hình ảnh, video lên mạng xã hội. Do không có đủ số tiền bị cáo T yêu cầu, chị M xin giảm xuống 5.000.000 đồng nhưng T không đồng ý và liên tục nhắn tin đe dọa, hối thúc chị M chuyển tiền. Ngày 22/11/2023, bị cáo T tiếp

tục nhắn tin đe dọa, yêu cầu chị M chuyển trước 3.000.000 đồng thì bị cáo T sẽ xóa hình ảnh và video của chị M trong điện thoại, số tiền còn lại tùy theo khả năng của chị M sẽ chuyển sau. Do lo sợ bị cáo T đưa các hình ảnh nhạy cảm của mình lên mạng xã hội nên cùng ngày, chị M đã chuyển số tiền 3.000.000 đồng từ tài khoản số 102037xxxx tại Ngân hàng Vietcombank của chị M đến tài khoản số 031809077xxxx tại Ngân hàng MB Bank của bị cáo T. Nhận được tiền của chị M, bị cáo T đã xóa những hình ảnh, video khỏa thân của chị M và bật chế độ quay màn hình để quay lại quá trình xóa hình ảnh, video gửi cho M qua zalo. Nhận được số tiền của chị M, bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi bị chiếm đoạt tiền, chị M đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 trình báo sự việc. Ngày 23/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Minh T.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, bị cáo Nguyễn Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Cơ quan điều tra đã tiến hành thu thập lịch sử giao dịch giữa tài khoản của bị cáo T tại Ngân hàng MB Bank với tài khoản của chị M tại Ngân hàng Vietcombank, kết quả phù hợp với lời khai của chị M và lời khai nhận tội của bị cáo T.

Vật chứng vụ án: 01 điện thoại di động XSMAX màu vàng, số Imei: 35726909787xxxx, trong đó có sim số 0767711xxx, thu giữ của bị cáo T, sử dụng làm phương tiện phạm tội.

Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 có Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10, chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Kiều M yêu cầu xử lý bị cáo T theo quy định và không yêu cầu bị cáo T hoàn trả lại số tiền 3.000.000 đồng mà chị M đã chuyển cho bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 56/CT-VKSQ10 ngày 06 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

Bị cáo Nguyễn Minh T về tội: “Cưỡng đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 170 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đúng theo nội dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả hành vi phạm tội của bị

cáo đối với xã hội, bị hại và nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải) và nhân thân của bị cáo; đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo: Nguyễn Minh T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, miễn phạt tiền bổ sung và đề nghị xử lý vật chứng.

- Ý kiến của bị cáo: Không có ý kiến gì tranh luận.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình, qua lời khai nhận của bị cáo, đối chiếu với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án là phù hợp, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Minh T đã có hành vi đe dọa sử dụng các hình ảnh, video nhạy cảm, uy hiếp tinh thần của bị hại nhằm mục đích chiếm đoạt số tiền 3.000.000 đồng. Do vậy, bị cáo Nguyễn

Minh T bị truy tố và xét xử về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 170 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo lần này cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cụ thể cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục thành người tốt cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục đối với những người thực hiện hành vi tương tự, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tệ nạn tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo. Ngoài ra bị cáo phạm tội lần đầu nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Kiều M yêu cầu xử lý bị cáo T theo quy định và không yêu cầu bị cáo T hoàn trả lại số tiền 3.000.000 đồng mà chị M đã chuyển cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động XSMAX màu vàng, số Imei: 35726909787xxxx, trong đó có sim số 0767711xxx, thu giữ của bị cáo T. Xét thấy đây là tài sản bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên Hội đồng xét xử điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 1 Điều 170; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 23/11/2023.

Miễn phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối với 01 điện thoại di động XSMAX màu vàng, số Imei: 35726909787xxxx, trong đó có sim số 0767711xxx.

(Tình trạng vật chứng: Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07/5/2024 giữa Công an Quận 10 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10).

Buộc bị cáo Nguyễn Minh T chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án;

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo có mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày được giao hoặc ngày niêm yết bản án./.

**Nơi nhận:**

- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (1)
- VKSND Q.10; (4)
- Công an Q.10; (2)
- Chi cục THADS Q.10; (1)
- Người tham gia tố tụng; (3)
- Lưu: VP, THAHS, Hồ sơ. (7)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Văn Quyết**

